

Số: 09/KH-UBND

Mường Pồn, ngày 10 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính Nhà nước năm 2025 trên địa bàn xã Mường Pồn

Thực hiện Kế hoạch số 03/KH-UBND, ngày 08/01/2025 của UBND huyện Điện Biên về cải cách hành chính Nhà nước năm 2025 trên địa bàn huyện Điện Biên, Ủy ban nhân dân xã Mường Pồn ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước năm 2025 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng phục vụ, đảm bảo liên thông, đồng bộ, thống nhất thực hiện hiệu quả công tác quản lý của cơ quan Nhà nước và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng của xã; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, năng lực uy tín trong thực hiện nhiệm vụ; hệ thống cơ quan hành chính Nhà nước tinh gọn, thông suốt và hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân và sự phát triển của xã.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước trên địa bàn xã. Cụ thể hóa các nội dung đề triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/HU, ngày 10/01/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện Điện Biên về chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 29/7/2021 về CCHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức; đặt người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước các cấp.

2. Yêu cầu

- Toàn thể cán bộ, công chức xã nhận thức đầy đủ, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC của tỉnh, huyện, xã.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết, Chỉ thị của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND tỉnh đảm bảo khoa học, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả. Gắn CCHC với cải cách tư pháp; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm tốt trong CCHC giai đoạn vừa qua, đồng thời chủ động nghiên cứu, sáng tạo, áp dụng những sáng kiến, giải pháp

mới đề CCHC là khâu đột phá trong công tác quản lý của xã.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy. Quán triệt phương châm 5 dễ “*dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm, dễ đánh giá, dễ kiểm tra, giám sát*” trong triển khai tổ chức thực hiện.

II. CÁC NỘI DUNG CỤ THỂ

1. Cải cách thể chế

1.1. Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, khả thi.

Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật: Tiếp tục rà soát, thực hiện quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của xã bảo đảm đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành đồng thời phù hợp với tình hình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị. Tăng cường thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định còn chồng chéo, mâu thuẫn, trái với quy định trong văn bản của cấp trên để kịp thời ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp với thẩm quyền và thực tiễn địa phương.

1.2. Công tác theo dõi thi hành pháp luật

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn xã.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động về theo dõi tình hình thi hành pháp luật: Thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật; kiểm tra tình hình thi hành pháp luật; điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật và xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo quy định.

- Tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội. Các công chức chuyên môn, nâng cao hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, thông qua hoạt động theo dõi thi hành pháp luật, tăng cường năng lực phản ứng chính sách, xử lý các vấn đề mới phát sinh gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật.

1.3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, đổi mới cách thức tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động; góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn.

- Đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với hoạt động chuyển đổi số, từng bước

đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị các cấp trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự kết nối, lồng ghép các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật với việc thực hiện các Chương trình phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh tại địa phương.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) năm 2024: Kế hoạch kiểm soát TTHC; Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; Kế hoạch truyền thông về công tác kiểm soát TTHC và các văn bản tổ chức triển khai về công tác cải cách TTHC theo các văn bản của cấp trên.

- Tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương có thẩm quyền trong việc giải quyết các TTHC cho tổ chức, cá nhân; 100% TTHC được công khai đầy đủ, kịp thời theo quy định; nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã.

- Kịp thời cập nhật, công khai TTHC và các văn bản quy định về TTHC (nếu có) vào Cổng/Trang thông tin điện tử của xã; công khai đầy đủ đúng quy định tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

- Thực hiện rà soát, thống kê và đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính Nhà nước theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị định số 104/2022/NĐ-CP, ngày 21/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp:

- + Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- + Tiếp tục số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ; 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- + Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt trên 95%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 90%.

+ 100% TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính Nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

+ 100% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan Nhà nước kết nối, chia sẻ.

+ 100% TTHC có đủ điều kiện, phát sinh hồ sơ được cung cấp dịch vụ công trực tuyến và được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình và một phần đạt trên 80%.

+ Tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến; trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 40% trở lên nhằm đảm bảo thực hiện tiến độ của mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch giai đoạn 2021-2030 của UBND huyện; Chỉ thị số 23/CT-TTg, ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 76/NQ-CP, ngày 15/7/2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 18-NQ/HU, ngày 10/01/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện.

3. Cải cách bộ máy hành chính Nhà nước

- Triển khai thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp tổ chức bộ của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Kết luận số 09-KL/TW ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Hoàn thành việc xây dựng và phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan UBND xã. Đẩy mạnh thực hiện phân cấp, phân quyền trong quản lý Nhà nước đảm bảo theo quy định hiện hành.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, theo Nghị định 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ và Chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về tinh giản biên chế.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo đúng tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026, Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ và Chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy Điện Biên về tinh giản biên chế; thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp về tinh giản biên chế để đảm bảo thực hiện đạt chỉ tiêu tinh giản mà Trung ương đã giao.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Xây dựng, rà soát bố trí CBCC theo tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm; rà soát, điều chỉnh đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức.

- Xây dựng đội ngũ CBCC có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 29/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nguồn nhân lực tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC hàng năm phải gắn liền với rà soát, đánh giá, xây dựng quy hoạch cán bộ nhằm từng bước hoàn thiện tiêu chuẩn ngạch, tiêu chuẩn chức danh, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý trước khi bổ nhiệm vào chức vụ mới hoặc chức vụ cao hơn.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai xác định vị trí việc làm, xây dựng khung năng lực, mô tả công việc và xây dựng cơ cấu CBCC đáp ứng yêu cầu CCHC, nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ.

- Thực hiện đánh giá CBCC năm 2025 theo đúng quy định và hướng dẫn của Phòng Nội vụ huyện.

5. Cải cách tài chính công

- Thực hiện có hiệu quả chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, ngày 21/6/2021 của Chính phủ; xây dựng và thực hiện công khai, minh bạch quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công.

- Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách. Đảm bảo các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước được thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả cao.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Tiếp tục triển khai, duy trì, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh, huyện phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử, Chính quyền số, theo chỉ đạo của tỉnh, huyện.

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả các ứng dụng, dịch vụ công nghệ thông tin đáp ứng đầy đủ các chức năng, yêu cầu kỹ thuật để phục vụ hoạt động nội bộ của cơ quan và phục vụ người dân, doanh nghiệp: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của xã; Hệ thống thông tin báo cáo, Nền tảng quản lý văn bản và điều hành.

- Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt 100% (trừ Hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện và có phát sinh hồ sơ được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; trên 75% hồ sơ TTHC phát sinh được xử lý trực tuyến; 100% chế độ báo cáo, nội dung thông tin, dữ liệu của huyện được kết nối, cung cấp đầy đủ, kịp thời với Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, của Trung ương.

7. Tuyên truyền về công tác CCHC

- Thông tin tuyên truyền đầy đủ, kịp thời quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác CCHC; vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội, đối với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC (tập trung đẩy mạnh tuyên truyền dịch vụ công trực tuyến). Phản ánh về tình hình, kết quả thực hiện CCHC của xã trên trang thông tin điện tử của xã; loa truyền thanh của xã.

- Tập trung triển khai tuyên truyền các nội dung xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, các nội dung phù hợp với hiện trạng, nhu cầu thực tế của UBND xã.

- Tuyên truyền, tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định liên quan đến CCHC. Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành về thông tin tuyên truyền CCHC, gắn và lồng ghép tuyên truyền các nội dung CCHC vào công tác tuyên truyền truyền phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Thực hiện đa dạng hóa công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức như: Tổ chức tọa đàm, tập huấn, xuất bản tờ rơi tuyên truyền...

(Có biểu phụ lục khung kế hoạch CCHC năm 2025 kèm theo).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp có thẩm quyền giao cho UBND xã theo phân cấp quản lý hiện hành.

2. Khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách để triển khai thực hiện kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND xã và các Công chức chuyên môn UBND xã

- Trên cơ sở Kế hoạch CCHC Nhà nước năm 2025 của UBND xã, triển khai thực hiện với các mục tiêu bằng hoặc cao hơn mục tiêu đã đề ra; tập trung vào các nhiệm vụ, giải pháp giữ vững, nâng cao kết quả CCHC đã đạt được và giải quyết dứt điểm các vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC năm 2025.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương; gắn trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương với kết quả công tác CCHC của từng lĩnh vực, nhiệm vụ.

- Sử dụng kết quả công tác CCHC là tiêu chí, tiêu chuẩn quan trọng trong việc đánh giá, xếp loại CBCC; bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân có liên quan.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về CCHC trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương, trên Cổng/Trang thông tin điện tử của xã; lồng ghép tuyên truyền CCHC với các nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; đa dạng hóa công tác thông tin, tuyên truyền, truyền thông về CCHC theo lĩnh vực, điều kiện của địa phương bằng nhiều hình thức như: Tổ chức tập huấn các nội dung thuộc các lĩnh vực CCHC.

- Chịu trách nhiệm thực hiện và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, truyền thông về CCHC.

- Chịu trách nhiệm trước UBND xã, Ban Chỉ đạo CCHC, Chuyển đổi số và Đề án 06 của xã về chất lượng và kết quả các lĩnh vực, nhiệm vụ CCHC liên quan đến cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC đối với các lĩnh vực, nhiệm vụ liên quan đến cơ quan, địa phương mình. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác CCHC đảm bảo đủ nội dung, đúng thời gian quy định.

2. Nhiệm vụ, trách nhiệm chung của các công chức chuyên môn được giao chủ trì, phụ trách lĩnh vực CCHC của xã

2.1. Nhiệm vụ chung

- Chịu trách nhiệm trước UBND xã, Ban Chỉ đạo CCHC Chuyển đổi số và Đề án 06 của xã về chất lượng và kết quả các lĩnh vực, nhiệm vụ phụ trách, chủ trì; Chủ trì, phối hợp giữa các công chức trong việc đăng tải, tuyên truyền về tình hình, kết quả thực hiện CCHC trên Cổng thông tin điện tử của xã.

- Có ý kiến xử lý tồn tại, hạn chế, tham mưu các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng đối với lĩnh vực, nhiệm vụ được giao phụ trách, chủ trì.

- Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của các CBCC gửi Phòng Nội vụ huyện tổng hợp để đề nghị cấp có thẩm quyền để sử dụng đánh giá xếp loại CBCC; bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân có liên quan và sử dụng trong công tác quy hoạch, bổ nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó liên quan của người đứng đầu.

- Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC đối với các lĩnh vực, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực do ngành phụ trách, chủ trì. Báo cáo công tác CCHC hàng quý I, quý III, 6 tháng và năm hoặc đột xuất đối với những nhiệm vụ, lĩnh vực được giao chủ trì, phụ trách gửi về Phòng Nội vụ chậm nhất ngày 05 của tháng cuối kỳ báo cáo.

2.2. Nhiệm vụ cụ thể từng Công chức chuyên môn

a) Công chức Văn phòng - Thống kê

- Chủ trì, chịu trách nhiệm và phối hợp với các Công chức chuyên môn trong việc tham mưu, thực hiện triển khai cải cách TTHC; duy trì có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại UBND xã.

- Phối hợp thực hiện, hướng dẫn, đôn đốc công tác cải cách TTHC; kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trên địa bàn xã.

- Chủ trì, chịu trách nhiệm và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các công chức chuyên môn trong việc tham mưu, thực hiện triển khai các nội dung lĩnh vực cải cách Tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước, cải cách Chế độ công vụ, kiểm tra công tác CCHC, bồi dưỡng, tập huấn công tác CCHC và các nhiệm vụ CCHC

khác được giao.

- Tham mưu cho UBND xã lấy kết quả thực hiện công tác CCHC là một trong các tiêu chí, tiêu chuẩn quan trọng để đánh giá xếp loại CBCCVC; bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu và cán bộ, công chức, có liên quan đến công tác CCHC tại UBND xã phụ trách lĩnh vực CCHC.

- Tổng hợp kết quả đánh giá công tác tham mưu, thực hiện nhiệm vụ CCHC của các CBCC gửi cấp có thẩm quyền để sử dụng đánh giá xếp loại CBCC; bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân có liên quan và sử dụng trong công tác quy hoạch, bổ nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó liên quan của người đứng đầu UBND xã.

- Chủ trì, phối hợp với các Công chức chuyên môn xây dựng báo cáo tình hình thực hiện công tác CCHC trên địa bàn xã theo quy định.

b) Công chức Tư pháp - Hộ tịch

- Chủ trì, chịu trách nhiệm trong việc tham mưu, thực hiện cải cách thể chế; phối hợp tham mưu cho HĐND, UBND xã ban hành văn bản QPPL theo thẩm quyền bảo đảm tiến độ, chất lượng; rà soát, tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền đối với văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND xã ban hành.

- Tham mưu lồng ghép nội dung tuyên truyền CCHC vào Chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của UBND xã và Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thông tin, tuyên truyền về CCHC gắn với các hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn xã. Chủ trì, cung cấp tài liệu về lồng ghép tuyên truyền CCHC với phổ biến giáo dục pháp luật hàng năm về nội dung tuyên truyền công tác CCHC.

- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC định kỳ về UBND xã (qua Văn phòng UBND xã) vào ngày 05 tháng cuối cùng của quý, 6 tháng, năm.

c) Công chức Tài chính - Kế toán

- Chủ trì, chịu trách nhiệm và phối hợp với các Công chức chuyên môn thuộc UBND xã trong tham mưu, thực hiện triển khai các nội dung về công tác cải cách tài chính công.

- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC định kỳ về UBND xã (qua Văn phòng UBND xã) vào ngày 05 tháng cuối cùng của quý, 6 tháng, năm.

đ) Công chức Văn hóa - Xã hội phụ trách Văn hóa - Thể thao - Truyền thanh

- Chủ trì, chịu trách nhiệm và phối hợp với các ban, ngành trong việc tham mưu, thực hiện triển khai công tác truyền thông, thông tin tuyên truyền CCHC của xã; chủ trì, chịu trách nhiệm nội dung xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Tham mưu cho UBND xã và hướng dẫn các đoàn thể xã lồng ghép tuyên truyền CCHC với các nội dung tuyên truyền của UBND xã; đa dạng hóa

công tác thông tin, tuyên truyền, truyền thông về CCHC theo lĩnh vực, điều kiện của cơ địa phương.

- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC định kỳ về UBND huyện (qua Văn phòng UBND xã) vào ngày 05 tháng cuối cùng của quý, 6 tháng, năm.

Trên đây là Kế hoạch CCHC năm 2025 của UBND xã Mường Pồn, trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh kịp thời báo cáo về UBND xã, Ban Chỉ đạo CCHC xã để có giải pháp chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (B/c);
- Phòng Nội vụ huyện(B/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Thành viên ban chỉ đạo CCHC xã;
- Các CB, CC có liên quan(T/h);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Chá A Tà

PHỤ LỤC
KHUNG KẾ HOẠCH CCHC NHÀ NƯỚC NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ MƯỜNG PỒN
(Ban hành kèm theo kế hoạch số: 04/KH-UBND, ngày 09/01/2025 của UBND xã Mường Pồn)

STT	Nội dung/Nhiệm vụ	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH					
1	Công tác tuyên truyền cải cách hành chính	- Kế hoạch	Công chức Văn hóa – xã hội	Công chức chuyên môn	- Trước ngày 15/01/2025	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)
		- Báo cáo			- Trước ngày 05/12/2025	
2	Tự kiểm tra công tác CCHC năm 2025	- Kế hoạch	Công chức Văn phòng – thống kê	Công chức chuyên môn	Tháng 01/2025	
		- Báo cáo			Quý IV/2025	
3	Phối hợp thực hiện khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước năm 2025	Phối hợp thực hiện điều tra xã hội học	Công chức Văn phòng – thống kê	Công chức chuyên môn	Quý IV/2025 Quý I/2026	
4	Ban hành kế hoạch CCHC năm 2026	Kế hoạch	Công chức Văn phòng – thống kê	Công chức chuyên môn	Chậm nhất ngày 15/01/2026	
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
1	Rà soát hệ thống hóa VB QPPL năm 2025; kết quả rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL	- Kế hoạch	Công chức Tư pháp – hộ tịch	Văn phòng – thống kê	Theo thời gian kế hoạch của chuyên môn	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)
		- Báo cáo		Công chức chuyên môn	Theo thời gian BC công tác tư pháp	
		- Công bố Quyết định danh mục VB QPPI hết hiệu lực theo quy định		Công chức chuyên môn	Theo thời gian kế hoạch của chuyên môn	
		- Kế hoạch kiểm tra, xử lý rà		Công chức	Theo thời gian	

2	Kiểm tra, xử lý văn bản QPPL năm 2025	soát hệ thống hóa VB QPPL năm 2025	Công chức Tư pháp – hộ tịch	chuyên môn	báo cáo công tác Tư pháp	
		- Báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý văn bản QPPL của huyện		Công chức chuyên môn	Theo thời gian báo cáo công tác Tư pháp	
		- Các kết luận		Công chức chuyên môn	Theo thời gian báo cáo công tác Tư pháp	
3	Thực hiện các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật	- Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật - Kế hoạch theo dõi THPL trọng tâm liên ngành của huyện	Công chức Tư pháp – hộ tịch	Công chức chuyên môn	Theo thời gian kế hoạch của huyện	
		- Báo cáo kết quả đối thi hành pháp luật		Công chức chuyên môn	Theo thời gian kế hoạch của huyện	
		- Khảo sát tình hình theo dõi thi hành pháp luật		Công chức chuyên môn	Theo thời gian kế hoạch của huyện	
4	Kiến nghị, xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	Các văn bản xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	Công chức Tư pháp – hộ tịch	Công chức chuyên môn	Trong năm	
5	Công tác phổ biến GDPL (lồng ghép nội dung tuyên truyền CCHC gắn với các hoạt động phổ biến GDPB)	Kế hoạch công tác phổ biến GDPL hòa giải cơ sở xây dựng xã phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	Công chức Tư pháp – hộ tịch	Công chức chuyên môn	Theo thời gian kế hoạch của huyện	
6	Công tác tuyên truyền cuộc họp	Số lượng các cuộc tuyên truyền, tài liệu	Công chức chuyên môn	Ban ngành đoàn thể có liên quan	Thường xuyên	
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
1	Xây dựng trình UBND xã ban hành Kế hoạch Kiểm soát TTHC	Kế hoạch Kiểm soát TTHC năm 2025	Công chức Văn phòng – thống kê	Công chức chuyên môn	Theo thời gian kế hoạch của huyện	Kinh phí

	năm 2025					hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)
2	Xây dựng trình UBND xã ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2025	Kế hoạch rà soát đánh giá TTHC năm 2025	Văn phòng – thống kê	Công chức chuyên môn	Theo thời gian kế hoạch của huyện	
3	Xây dựng trình Kế hoạch truyền thông về công tác kiểm soát TTHC năm 2025	Kế hoạch truyền thông về công tác kiểm soát TTHC năm 2025	Văn phòng – thống kê	Công chức chuyên môn	Quý I năm 2025	
4	Xây dựng trình UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác kiểm soát TTHC	Các văn bản triển khai	Văn phòng – thống kê	Công chức chuyên môn	Thường xuyên	
5	Công khai TTHC trên Cổng thông tin điện tử Huyện và Cổng thông tin điện tử xã	100% TTHC được công khai đầy đủ, đúng quy định trên Cổng thông tin điện tử xã	Công chức Văn hóa – xã hội	Văn phòng – thống kê	Thường xuyên	
6	Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của xã	Chuyển xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC	Văn phòng – thống kê	Công chức chuyên môn	Thường xuyên	
7	Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính	Văn bản triển khai; đơn đốc thực hiện, Báo cáo.	Văn phòng – thống kê	Công chức chuyên môn	Thường xuyên	
8	Tiếp tục rà soát, thống kê và đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính Nhà nước	Văn bản rà soát	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn	Văn phòng – thống kê		
9	Tiếp tục số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ	Hồ sơ, kết quả TTHC được số hoá theo quy định	Công chức chuyên môn	Tư pháp – hộ tịch; Văn phòng – thống kê	Thường xuyên	

IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY					
1	Rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; cơ cấu tổ chức bộ máy của UBND xã	Triển khai hướng dẫn của tỉnh, huyện; Báo cáo kết quả	Văn phòng – thống kê	Cán bộ, Công chức chuyên môn		Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)
2	Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế	Triển khai hướng dẫn của tỉnh, huyện; Báo cáo kết quả	Văn phòng – thống kê	Cán bộ, Công chức chuyên môn	Thực hiện theo Văn bản của tỉnh, huyện	
3	Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế	Triển khai hướng dẫn của tỉnh, huyện; Báo cáo kết quả	Văn phòng – thống kê	Cán bộ, Công chức chuyên môn	Thực hiện theo Văn bản của tỉnh, huyện	
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ					
1	Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2025	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCC năm 2025	Văn phòng – thống kê	Cán bộ, Công chức chuyên môn	Ban hành Kế hoạch theo văn bản của UBND huyện	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)
		Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng CBCC năm 2024			Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng theo yêu cầu của cấp trên có thẩm quyền	
2	Đánh giá, xếp loại chất lượng CBCC năm 2025	Văn bản hướng dẫn triển khai đánh giá, xếp loại chất	Văn phòng – thống kê	Cán bộ, Công chức chuyên môn		
3	Thực hiện rà soát Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức;	Theo Quyết định, văn bản chỉ đạo của cấp trên	Văn phòng – thống kê	Cán bộ, Công chức chuyên môn	Thực hiện theo Văn bản của tỉnh, huyện	
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
1	Tiếp tục thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, ngày 17/02/2005 của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên	Xây dựng Quy chế và Báo	Công chức Tài	Cán bộ, Công	Tháng 12/2025	Kinh phí hoạt động thường

	chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP	cáo	chính - Kế toán	chức chuyên môn		xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)
2	Thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập	Xây dựng Quy chế và Báo cáo Báo cáo	Công chức Tài chính - Kế toán	Cán bộ, Công chức chuyên môn	Tháng 12/2025	
3	Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	Báo cáo	Công chức Tài chính - Kế toán	Cán bộ, Công chức chuyên môn	Tháng 12/2025	
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ					
1	Xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, phòng VH TT huyện. Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số xã Mường Pồn năm 2025	Quyết định, Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025	Văn hoá – xã hội	Văn phòng – thống kê	Trước 30/11/2025	Kinh phí hoạt động thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)
		Báo cáo kết quả thực hiện		Cán bộ, Công chức chuyên môn.	Trước 30/01/2026	
2	Sử dụng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP)	Thực hiện văn bản triển khai của tỉnh, huyện	Văn hoá – xã hội	Cán bộ, Công chức chuyên môn.	Trước 30/12/2025	
3	Sử dụng có hiệu quả các ứng dụng, dịch vụ công nghệ thông minh	Thực hiện văn bản triển khai của tỉnh, huyện	Văn hoá – xã hội	Cán bộ, Công chức chuyên môn.	Trước 30/12/2025	

